

## 123. KINH HY HỮU, VỊ TẶNG HỮU PHÁP (*Acchariyaabbhutadhamma Sutta*)<sup>1</sup>

197. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Sāvatti (Xá-vệ), Jetavana (Kỳ-đà Lâm), tại tinh xá ông Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc). Rồi một số rất đông Tỷ-kheo, sau khi đi khát thực và thọ trai về, đang ngồi tụ họp trong Thị Giả đường (Upatthānasālā), câu chuyện này được khởi lên giữa chúng Tăng:

– Thật hy hữu thay<sup>2</sup> chư Hiền! Thật vị tặng hữu thay chư Hiền, là đại thần thông lực, đại uy lực của Như Lai! Vì Ngài biết được<sup>3</sup> chư Phật quá khứ đã nhập Niết-bàn, đã đoạn các hý luận,<sup>4</sup> đã đoạn các chương đạo,<sup>5</sup> đã chấm dứt luân hồi,<sup>6</sup> đã thoát ly mọi khổ: “Chư Thế Tôn ấy sanh tánh như vậy, danh tánh như vậy, tộc tánh như vậy... Giới hạnh như vậy... Pháp hạnh như vậy... Tuệ hạnh như vậy... Trú hạnh<sup>7</sup> như vậy... chư Thế Tôn ấy giải thoát như vậy.”

Khi được nghe nói như vậy, Tôn giả Ānanda nói với các Tỷ-kheo ấy:

– Thật hy hữu thay chư Hiền, Như Lai được đầy đủ các pháp hy hữu! Thật vị tặng hữu thay chư Hiền, Như Lai được đầy đủ các pháp vị tặng hữu!

Và câu chuyện này giữa các Tỷ-kheo ấy bị gián đoạn.

198. Rồi Thế Tôn vào buổi chiều, từ thiền tịnh độc cư đứng dậy, đi đến Thị Giả đường, sau khi đến, ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Sau khi ngồi, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Nay các Tỷ-kheo, nay các ông ngồi nói chuyện gì? Câu chuyện gì giữa các ông bị gián đoạn?

– Ở đây, bạch Thế Tôn, chúng con, sau khi đi khát thực và thọ trai trở về, chúng con ngồi tụ họp tại Thị Giả đường, câu chuyện sau đây được khởi lên: “Hy hữu thay, chư Hiền... (như trên)... chư Thế Tôn ấy được giải thoát như

<sup>1</sup> Xem A. II. 130. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Vị tặng hữu pháp kinh* 未曾有法經 (T.01. 0026.32. 0469c20).

<sup>2</sup> Xem M. 14, *Cūḷadukkhakkhandha Sutta* (Tiểu kinh Khổ uẩn).

<sup>3</sup> *Jānissati*. D. II. 8 giải thích rằng *anussarissati* có nghĩa là sẽ nhớ đến.

<sup>4</sup> *Papañca*. Đây chỉ cho tham ái, mạn, tà kiến. Xem MA. IV. 167; DA. II. 425.

<sup>5</sup> *Chinnavaṭṭuma*. *Ṭṭuma* từ ngữ căn  $\sqrt{vrt}$ , có nghĩa là xoay quanh, quay tròn, chỉ cho vòng luân hồi.

<sup>6</sup> Đồng nghĩa với câu trước. DA. II. 425 thêm rằng sự luân chuyển của các nghiệp được chấm dứt.

<sup>7</sup> MA. IV. 168 và DA. II. 426 giải thích chư Như Lai an trú trong trạng thái chấm dứt thọ và tưởng. Đây là giai đoạn thứ chín, Diệt thọ tưởng định.

vậy.” Khi được nghe nói vậy, bạch Thế Tôn, Tôn giả Ānanda nói với chúng con như sau: “Thật hy hữu thay... Như Lai được đầy đủ các pháp hy hữu! Thật vị tăng hữu thay... Như Lai được đầy đủ các pháp vị tăng hữu!” Câu chuyện này giữa chúng con, bạch Thế Tôn, bị gián đoạn. Rồi Thế Tôn đến.

**199.** Thế Tôn bảo Tôn giả Ānanda:

– Do vậy, này Ānanda, hãy nói lên nhiều nữa, những đặc tánh hy hữu, vị tăng hữu của Như Lai.

– Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Chánh niệm tỉnh giác, này Ānanda, Bô-tát sanh trong thiên chúng (kāya) Tusitā.” Vì rằng, bạch Thế Tôn, chánh niệm tỉnh giác, Bô-tát sanh trong thiên chúng Tusitā, con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Chánh niệm tỉnh giác, này Ānanda, Bô-tát an trú trong thiên chúng Tusitā.” Vì rằng, bạch Thế Tôn, chánh niệm tỉnh giác, Bô-tát an trú trong thiên chúng Tusitā, con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**200.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Chánh niệm tỉnh giác, này Ānanda, Bô-tát an trú tại thiên chúng Tusitā cho đến trọn thọ mạng.” Vì rằng, bạch Thế Tôn, chánh niệm tỉnh giác, Bô-tát an trú tại thiên chúng Tusitā cho đến trọn thọ mạng, con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Chánh niệm tỉnh giác, này Ānanda, Bô-tát sau khi từ thiên chúng Tusitā mạng chung, nhập vào mẫu thai.” Vì rằng, bạch Thế Tôn, chánh niệm tỉnh giác, Bô-tát sau khi từ thiên chúng Tusitā mạng chung, nhập vào mẫu thai, con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**201.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bô-tát nhập vào mẫu thai, này Ānanda, khi ấy một hào quang vô lượng thần diệu, thẳng xa oai lực của chư thiên, hiện ra cùng khắp thế giới, gồm có các thế giới ở trên chư thiên, thế giới của các Ma vương và Phạm thiên và thế giới ở dưới gồm các vị Sa-môn, Bà-la-môn, chư thiên và loài người; cho đến các thế giới ở giữa các thế giới,<sup>8</sup> tối tăm, u ám,<sup>9</sup> không có nền tảng,<sup>10</sup> những cảnh giới mà mặt trăng mặt trời với đại thần lực, với đại oai lực như vậy cũng không thể chiếu thấu. Trong những cảnh giới ấy, một hào quang vô lượng, thẳng xa oai lực của chư thiên hiện ra, và các chúng sanh sống tại những chỗ ấy nhờ hào quang ấy mới thấy nhau và nói: ‘Cũng có những chúng sanh khác sống ở đây.’ Và mười ngàn thế giới này chuyển động, rung động, chuyển động mạnh, và hào

<sup>8</sup> *Lokantarikā*: Có lẽ là các địa ngục. Xem *MA*. IV. 177; *J*. I. 76; *VbhA*. 4.

<sup>9</sup> *Aghā*: Tối tăm. *MA*. IV. 177 giải thích chữ *niccavivaṭṭā*, có nghĩa là che giấu vĩnh viễn.

<sup>10</sup> *Asamvutā*. *MA*. IV. 177 giải thích là *hetthāpi appatitthā*, nghĩa là không có gì chống đỡ ở dưới.

quang vô lượng, thần diệu, thắng xa oai lực của chư thiên hiện ra ở thế giới.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**202.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát nhập mẫu thai, này Ānanda, bốn vị thiên tử đến canh gác bốn phương trời và nói: ‘Không cho một ai, người hay không phải loài người được phiền nhiễu Bồ-tát, hay mẹ vị Bồ-tát.’” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**203.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát nhập mẫu thai, này Ānanda, mẹ Bồ-tát giữ giới một cách tự nhiên, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói láo, không uống các thứ rượu nấu, rượu lên chất men.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát nhập mẫu thai, này Ānanda, mẹ Bồ-tát không khởi dục tâm đối với một nam nhân nào, và mẹ Bồ-tát không bị xâm phạm bởi bất kỳ người đàn ông nào có nhiễm tâm.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát nhập mẫu thai, này Ānanda, mẹ Bồ-tát tận hưởng năm dục công đức đầy đủ, tận hưởng trọn năm dục công đức.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**204.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát nhập mẫu thai, này Ānanda, mẹ Bồ-tát không bị một bệnh tật gì. Bà sống với tâm hoan hỷ, với tâm khoan khoái. Bà thấy trong bào thai của mình vị Bồ-tát đầy đủ mọi bộ phận và chân tay. Này Ānanda, ví như viên ngọc lưu ly,<sup>11</sup> đẹp đẽ trong suốt, có tám cạnh, khéo cắt, khéo giữa, trong sáng, không tỳ vết, hoàn hảo trong mọi phương diện. Rồi một sợi dây được xuyên qua viên ngọc ấy, dây màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu trắng hay màu vàng nhạt. Nếu có người có mắt để viên ngọc trên bàn tay của mình, người ấy sẽ thấy rõ ràng: ‘Đây là viên ngọc lưu ly, đẹp đẽ trong suốt, có tám cạnh, khéo cắt, khéo giữa, trong sáng, không tỳ vết, hoàn hảo trong mọi phương diện. Đây là sợi dây xuyên qua, sợi dây màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu trắng hay màu vàng nhạt.’ Cũng vậy, này Ānanda, khi Bồ-tát nhập mẫu thai, mẹ Bồ-tát không bị một bệnh tật gì. Bà sống với tâm hoan hỷ, với tâm khoan khoái. Bà thấy trong bào thai của mình vị Bồ-tát đầy đủ bộ phận và chân tay.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**205.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Sau khi sanh Bồ-tát bảy ngày, này Ānanda, mẹ Bồ-tát mệnh chung và sanh lên

<sup>11</sup> M. II. 17; D. II. 13.

cõi trời Đâu-suất.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Trong khi các người đàn bà khác, này Ānanda, mang bào thai trong bụng chín tháng hay mười tháng rồi mới sanh, mẹ Bồ-tát sanh Bồ-tát không phải như vậy. Mẹ Bồ-tát mang Bồ-tát trong bụng mười tháng rồi mới sanh.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Trong khi các người đàn bà khác, này Ānanda, hoặc ngồi hoặc nằm mà sanh con, mẹ vị Bồ-tát sanh Bồ-tát không phải như vậy. Mẹ Bồ-tát đứng<sup>12</sup> mà sanh Bồ-tát.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, này Ānanda, chư thiên đỡ lấy Ngài trước, sau mới đến loài người.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**206.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, này Ānanda, Bồ-tát không đụng đến đất. Có bốn vị thiên tử đỡ lấy Ngài, đặt Ngài trước bà mẹ và thưa: ‘Hoàng hậu hãy hoan hỷ! Hoàng hậu sanh một bậc Vĩ nhân.’”<sup>13</sup> Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, này Ānanda, Ngài sanh ra thanh tịnh, không bị nhiễm ô bởi nước nhớt nào, không bị nhiễm ô bởi loại mủ nào, không bị nhiễm ô bởi loại máu nào, không bị nhiễm ô bởi bất cứ vật bất tịnh nào, thanh tịnh, trong sạch. Này Ānanda, ví như viên ngọc Ma-ni bảo châu đặt trên một tấm vải Ba-la-nại; viên ngọc không làm nhiễm ô tấm vải Ba-la-nại, tấm vải Ba-la-nại cũng không làm nhiễm ô viên ngọc. Vì sao vậy? Vì cả hai đều thanh tịnh. Cũng vậy, này Ānanda, khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, Ngài sanh ra thanh tịnh, không bị nhiễm ô bởi nước nhớt nào, không bị nhiễm ô bởi loại mủ nào, không bị nhiễm ô bởi loại máu nào, không bị nhiễm ô bởi bất cứ vật bất tịnh nào, thanh tịnh, trong sạch.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, này Ānanda, hai dòng nước từ hư không<sup>14</sup> hiện ra, một dòng lạnh, một dòng nóng. Hai dòng nước ấy tắm rửa sạch sẽ cho Bồ-tát và cho

<sup>12</sup> *Mhvu.* I. 217.

<sup>13</sup> *Mhvu.* I. 149-50.

<sup>14</sup> *Mhvu.* I. 220-22.

bà mẹ.” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**207.** Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Bồ-tát khi sanh ra, này Ānanda, Ngài đứng vững, thẳng bằng trên hai chân, mặt hướng phía Bắc, bước đi bảy bước,<sup>15</sup> một lọng trắng được che lên. Ngài nhìn khắp cả mọi phương, lên tiếng như con Nguru vương, thốt ra lời như sau: ‘Ta là bậc Tối thượng ở trên đời! Ta là bậc Tối tôn ở trên đời! Ta là bậc Cao nhất ở trên đời! Nay là đời sống cuối cùng, không còn phải tái sanh ở đời này nữa.’” Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn, là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Khi Bồ-tát từ bụng mẹ sanh ra, này Ānanda, khi ấy một hào quang vô lượng thần diệu, thẳng xa oai lực của chư thiên, hiện ra cùng khắp thế giới, gồm có các thế giới trên chư thiên, thế giới của các Ma vương và Phạm thiên, và thế giới ở dưới gồm các Sa-môn, Bà-la-môn, chư thiên và loài người; cho đến các cảnh giới ở giữa các thế giới, tối tăm, u ám, không có nền tảng, những cảnh giới mà mặt trăng mặt trời với đại thần lực, đại oai lực như vậy cũng không thể chiếu thấu. Trong những cảnh giới ấy, một hào quang vô lượng, thẳng xa oai lực chư thiên hiện ra, và các chúng sanh sống tại các chỗ ấy, nhờ hào quang ấy mới thấy nhau mà nói: “Cũng có những chúng sanh khác sống ở đây.” Và mười ngàn thế giới này chuyển động, rung động, chuyển động mạnh, và hào quang vô lượng thần diệu, thẳng xa oai lực của chư thiên hiện ra ở thế giới. Vì rằng, bạch Thế Tôn... con thọ trì sự việc này, bạch Thế Tôn là một hy hữu, một vị tăng hữu của Thế Tôn.

**208.** – Do vậy, này Ānanda, hãy thọ trì sự việc này là một hy hữu, một vị tăng hữu của Như Lai. Ở đây, này Ānanda, các cảm thọ khởi lên nơi Như Lai được biết đến; được biết đến chúng an trú; được biết đến chúng đi đến biến hoại; các tưởng được biết đến; các tâm khởi lên được biết đến; được biết đến, chúng an trú; được biết đến chúng đi đến biến hoại. Này Ānanda, hãy thọ trì sự việc này là một hy hữu, một vị tăng hữu của Như Lai.

– Vì rằng, bạch Thế Tôn, các cảm thọ khởi lên nơi Thế Tôn được biết đến; được biết đến chúng an trú; được biết đến chúng đi đến biến hoại; các tưởng được biết đến; các tâm khởi lên được biết đến; được biết đến chúng an trú; được biết đến chúng đi đến biến hoại. Bạch Thế Tôn, con thọ trì sự việc này là một hy hữu, một vị tăng hữu của Như Lai.

Tôn giả Ānanda nói như vậy, bậc Đạo sư chấp nhận. Các Tỷ-kheo hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Ānanda nói.

<sup>15</sup> *Mhvu.* I. 221.

